

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikagard®-720 EpoCem®

Vữa xi măng-epoxy, 3 thành phần, siêu mịn.

MÔ TẢ

Sikagard®-720 EpoCem® là vữa xi măng-epoxy cải tiến, 3 thành phần, có tính xúc biến, cốt liệu mịn, để làm phẳng và hoàn thiện các bề mặt bê tông và vữa.

ỨNG DỤNG

- Dùng làm lớp vữa trám vá các bề mặt bê tông hoặc vữa (với chiều dày 0.5-2.0 mm).
- Phù hợp để sửa chữa bề mặt bê tông trong môi trường chịu tác động của hóa chất xâm thực.
- Trám kín các lỗ rỗng, khuyết tật trên cả các bề mặt ngang và đứng.
- Dùng làm lớp ngăn ẩm tạm thời (với chiều dày khuyến cáo tối thiểu 2 mm).

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Rất phù hợp cho công tác chuẩn bị bề mặt để thi công các sản phẩm phủ gốc Epoxy khác của Sika tiếp theo lên trên.
- Tạo được bề mặt nhẵn, mịn.
- Giảm thiểu tối đa thời gian chờ đợi trước khi thi công những sản phẩm Epoxy khác của Sika.
- Thi công dễ dàng và nhanh chóng.
- Ngăn nước nhưng cho phép thoát hơi nước (bề mặt có thể "thở").
- Kết dính tốt trên cả bề mặt bê tông khô hoặc ẩm.
- Không chứa dung môi.
- Thích hợp thi công cho cả trong nhà và ngoài trời.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Vữa xi măng-epoxy cải tiến	
Đóng gói	Đóng gói theo bộ 21 kg (thành phần A + B + C)	
	Thành phần A	1.14 kg/can
	Thành phần B	2.86 kg/can
	Thành phần C	17 kg/bao
Ngoại quan / Màu sắc	Thành phần A	Chất lỏng màu trắng
	Thành phần B - chất làm cứng	Chất lỏng màu vàng nhạt, hơi trong
	Thành phần C - bột	Bột màu xám
	Màu hoàn thiện	Xám

Hạn sử dụng	Thành phần A và B	12 tháng ^(*)
	Thành phần C	6 tháng ^(*)

(*) kể từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách trong bao bì nguyên vẹn, chưa mở

Điều kiện lưu trữ	Sản phẩm được lưu trữ trong điều kiện khô ráo, thoáng mát, nhiệt độ từ +5 °C đến +30 °C. Thành phần A và B: Bảo vệ khỏi sương giá. Thành phần C: Bảo vệ tránh ẩm.
-------------------	---

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Cường độ nén	≥ 35 N/mm ² (28 ngày)	(ASTM C109/C349)
Cường độ kéo khi uốn	≥ 4.5 N/mm ² (28 ngày)	(ASTM C348)
Cường độ bám dính	≥ 1.5 N/mm ² (28 ngày, trên bê tông với lớp lót phù hợp)	(ASTM D7234)

THÔNG TIN THI CÔNG

Tỷ lệ trộn	Thành phần A : B : C = 1 : 2.5 : 14-15 (theo khối lượng)
Định mức	Khoảng 2.0 kg/m ² để đạt 1 mm chiều dày. Lưu ý: Định mức này là số liệu lý thuyết khi chưa tính đến lượng vật liệu phải tăng thêm trong trường hợp bề mặt không bằng phẳng, bị rỗ nhám hoặc bị hao hụt,...
Chiều dày lớp	Tối thiểu 0.5 mm / Tối đa 2.0 mm
Nhiệt độ môi trường	Tối thiểu +10 °C / Tối đa +35 °C.
Nhiệt độ bề mặt	Tối thiểu +10 °C / Tối đa +35 °C.
Thời gian thi công	~ 30 phút (ở +30 °C)
Khối lượng thể tích vừa tươi	~ 2.0 kg/l (ở +20° C)

THÔNG TIN HỆ THỐNG

Kết cấu hệ thống	Cần tuân thủ kết cấu hệ thống dưới đây:	
	Chất lót kết nối	Sikafloor® Repair EpoCem Module
	Lớp vữa	Sikagard®-720 EpoCem®
	Lớp phủ trên cùng (tùy chọn)	Sản phẩm phù hợp thuộc nhóm Sikafloor® và Sikagard®

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

CHÚ Ý QUAN TRỌNG

- Đánh giá hoặc xử lý các vết nứt trên bề mặt vật liệu nền không đúng cách có thể là nguyên nhân dẫn đến giảm thiểu công năng và tuổi thọ của hệ thống cũng như làm xuất hiện các vết nứt trên bề mặt sau khi hoàn thiện.
- Cần xử lý các vết nứt trước khi thi công Sikagard®-720 EpoCem®. Với vết nứt tĩnh, cần trám kín và làm phẳng bề mặt bằng các sản phẩm gốc epoxy thuộc hệ thống Sikadur® hoặc Sikafloor®. Với vết nứt động (> 0.4 mm), cần thực hiện khảo sát hiện trường và thi công một dải băng chuyên dụng bằng vật liệu đàn

hồi hoặc thiết kế giống như là một khe co giãn (nếu cần thiết).

- Sau khi thi công, cần bảo vệ tránh vữa bị khô quá nhanh khi có nhiều gió hoặc nhiệt độ cao. Tránh ánh nắng trực tiếp khi vữa chưa đóng rắn.
- Màu sắc có thể bị thay đổi hoặc không đồng nhất giữa các vị trí khi bề mặt vữa tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng mặt trời. Tuy nhiên, các đặc tính cơ học và tính năng của sản phẩm không bị ảnh hưởng.
- Trường hợp thi công bên ngoài, nên thi công lớp lót kết nối và Sikagard®-720 EpoCem® trong điều kiện nhiệt độ giảm. Thi công trong lúc nhiệt độ tăng có thể gây ra hiện tượng "lỗ đinh/ bọt khí".
- Thi công trong các điều kiện khắc nghiệt (nhiệt độ cao, độ ẩm môi trường thấp) có thể khiến cho vữa bị khô rất nhanh.
- Trước khi thi công phủ lớp vữa san phẳng PMMA (polymethyl methacrylate) lên trên, cần rắc cát kích thước 0.4–0.7 mm lên trên bề mặt đang thi công của Sikagard®-720 EpoCem®.

- Khả năng ngăn ẩm tạm thời chỉ có tác dụng trong khoảng thời gian nhất định nếu không có các biện pháp xử lý bổ sung. Vui lòng liên hệ Bộ phận kỹ thuật của Sika để được tư vấn.
- Luôn phải kiểm tra lại độ ẩm bề mặt sau khi thi công Sikagard®-720 EpoCem® quá 5 – 7 ngày.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Để biết thông tin và được tư vấn về an toàn sử dụng, lưu trữ và thải bỏ sản phẩm thuộc nhóm hóa chất, người sử dụng nên tham khảo Tài Liệu An Toàn Sản Phẩm mới nhất (sẵn sàng khi có yêu cầu) về lý tính, sinh thái, tính độc hại và tài liệu an toàn liên quan khác.

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHẤT LƯỢNG BỀ MẶT / XỬ LÝ SƠ BỘ

- Bề mặt nền bê tông cần phải đặc chắc và đạt đủ cường độ nén (tối thiểu 25 N/mm²), cùng với cường độ bám dính tối thiểu khoảng 1.5 N/mm².
- Bề mặt nền có thể ẩm, tuy nhiên không để đọng nước và đảm bảo sạch sẽ, không dính bụi bẩn, dầu, mỡ và các lớp phủ hiện hữu bên trên.
- Bề mặt bê tông cần được xử lý cơ học bằng thiết bị mài hoặc phun cát để loại bỏ các thành phần rời rạc, tạo ra bề mặt cho phép độ bám dính tốt. Có thể sử dụng kết hợp chổi hay máy nén khí để vệ sinh sạch bụi và loại bỏ các vật liệu rời rạc.
- Cần xử lý, trám trét các lỗ khí, khuyết tật trên bề mặt bê tông sau khi loại bỏ hết các thành phần dễ bong tróc và các phần bê tông bị yếu.
- Để xử lý bề mặt, trám các lỗ rỗng, bọt khí trên bề mặt hay tạo phẳng bề mặt có thể sử dụng các sản phẩm thuộc dãy sản phẩm Sikadur®, Sikagard® và Sikafloor®. Sản phẩm cần được đóng cứng trước khi thi công Sikagard®-720 EpoCem®.

TRỘN

LƯU Ý QUAN TRỌNG:

- Chỉ nên trộn nguyên bộ sản phẩm.
- Không được thêm nước hay bất kỳ thành phần nào khác.

Yêu cầu: Sử dụng cần trộn điện tốc độ thấp (300–400 vòng/phút) với lưỡi trộn đánh dạng xoắn hoặc thiết bị trộn cưỡng bức, dạng chảo, dạng hai trục phù hợp.

Không được trộn bằng máy trộn bê tông (dạng quả trám).

1. Trước khi trộn, cần lắc đều thành phần A (chất lỏng màu trắng).
2. Cho thành phần A vào can chứa thành phần B và lắc/trộn đều ít nhất 30 giây.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1
Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam
Tel: (84-251) 3560 700
Fax: (84-251) 3560 699
sikavietnam@vn.sika.com
vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikagard®-720 EpoCem®
Tháng Một 2025, Hiệu đính lần 02.02
020302050070000001

- Tiếp tục đổ hỗn hợp (A+B) sang một thùng trộn khác (có thể chứa được khoảng 30 lít).
- Trộn chậm hỗn hợp (A+B) và thêm từ từ thành phần C trong khi đang trộn.
- Trộn đều trong 3 phút tiếp theo đến khi đạt được hỗn hợp đồng nhất.

THI CÔNG

Cần phải thi công lớp lót kết nối phù hợp trước khi thi công lớp vữa Sikagard®-720 EpoCem® đã được trộn lên trên bề mặt đã chuẩn bị. Trải đều lớp vữa theo chiều dày yêu cầu bằng bay hoặc bàn xoa chuyên dụng. Cần có biện pháp bảo vệ vữa Sikagard®-720 EpoCem® vừa mới thi công tránh khỏi nước và hơi ẩm ngưng tụ trong ít nhất 24 giờ.

VỆ SINH DỤNG CỤ

Vệ sinh sạch sẽ tất cả dụng cụ và thiết bị bằng nước ngay sau khi sử dụng. Vật liệu đã đóng rắn chỉ có thể được loại bỏ bằng biện pháp cơ học.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.